

V/v công bố công suất huy động
nguồn ĐMTMN và TĐN từ ngày
08/12/2025 đến ngày 14/12/2025.

Kính gửi: Các Đội Quản lý điện.

Căn cứ công văn số 11303/EVNSPC-KT ngày 06/12/2025 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc: “công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN”.

Căn cứ văn bản số 5194/PCĐN-KD+KT ngày 23/10/2025 của Công ty về việc: “phân bổ công suất huy động nguồn điện mặt trời mái nhà đấu nối lưới trung áp cho các Đội Quản lý điện”.

Công ty yêu cầu các Đội Quản lý điện thực hiện các công việc sau:

1. Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO như **Phụ lục 1 đính kèm**. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Đội Quản lý điện vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

2. Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS, ...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ và có văn bản báo cáo về Công ty.

3. Sử dụng công cụ Phân bổ công suất trên <https://mdas.evnspec.vn/#> để hỗ trợ công tác.

Chế độ báo cáo: Trước 09h ngày D, Phòng Điều độ tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện gửi NSMO kết quả thực hiện huy động thực tế của ngày D-1 đến địa chỉ email: baocao_ttd@nsmo.vn ; binhnt@nsmo.vn ; hungtq@nsmo.vn.

Các Đội Quản lý điện căn cứ kết quả huy động công suất ĐMTMN **tuần W-1** theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của Tổng công ty Điện lực miền Nam theo **Phụ lục 2 đính kèm** để linh hoạt thực hiện huy động theo phân bổ trong các ngày từ ngày 08/12/2025 đến ngày 14/12/2025.

Kết quả thực hiện huy động nguồn thủy điện nhỏ tuần W-1 theo phụ lục 3.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- PGĐ - Đỗ Văn Dương (phối hợp chỉ đạo);
- Văn Phòng Công ty (công bố trên Website);
- Phòng Điều độ;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Tổ chức Nhân sự;
- Xí nghiệp Lưới điện cao thế Đồng Nai;
- Lưu: VT, ĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Hữu Hoàng

Phụ lục 1: Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W.

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	
Ngày	08/11/2025	09/11/2025	10/11/2025	11/11/2025	12/11/2025	13/11/2025	14/11/2025	
Khung giờ	09:30 - 14:00	09:30 - 14:00	09:30 - 14:00	09:30 - 14:00	09:30 - 14:00	11:00 - 11:30	09:00 - 14:30	
STT	ĐỘI QLĐ	CÔNG SUẤT PHÂN BỐ (MW)						
1	Trần Biên	1,64	1,64	1,64	1,64	1,64	1,54	1,27
2	Dầu Giây	2,61	2,61	2,61	2,61	2,61	2,46	2,02
3	Trị An	19,39	19,39	19,39	19,39	19,39	18,29	15,00
4	Long Khánh	10,08	10,08	10,08	10,08	10,08	9,50	7,79
5	Xuân Lộc	54,92	54,92	54,92	54,92	54,92	51,81	42,48
6	Định Quán	35,03	35,03	35,03	35,03	35,03	33,05	27,10
7	Long Thành	40,33	40,33	40,33	40,33	40,33	38,05	31,20
8	Nhơn Trạch	22,13	22,13	22,13	22,13	22,13	20,88	17,12
9	Cẩm Mỹ	12,50	12,50	12,50	12,50	12,50	11,80	9,67
10	Trảng Bom	25,83	25,83	25,83	25,83	25,83	24,36	19,98
11	Long Bình	35,37	35,37	35,37	35,37	35,37	33,36	27,36
12	Đồng Xoài	27,03	27,03	27,03	27,03	27,03	25,50	20,91
13	Phước Long	11,76	11,76	11,76	11,76	11,76	11,09	9,10

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	
Ngày	08/11/2025	09/11/2025	10/11/2025	11/11/2025	12/11/2025	13/11/2025	14/11/2025	
Khung giờ	09:30 - 14:00	09:30 - 14:00	09:30 - 14:00	09:30 - 14:00	09:30 - 14:00	11:00 - 11:30	09:00 - 14:30	
14	Bù Đăng	17,88	17,88	17,88	17,88	17,88	16,86	13,83
15	Phú Riêng	8,88	8,88	8,88	8,88	8,88	8,38	6,87
16	Chon Thành	19,36	19,36	19,36	19,36	19,36	18,26	14,97
17	Bình Long	5,61	5,61	5,61	5,61	5,61	5,30	4,34
18	Lộc Ninh	31,43	31,43	31,43	31,43	31,43	29,65	24,31
19	Bù Đốp	23,92	23,92	23,92	23,92	23,92	22,57	18,51
20	Đồng Phú	38,28	38,28	38,28	38,28	38,28	36,11	29,61
21	Bù Gia Mập	3,61	3,61	3,61	3,61	3,61	3,41	2,79
22	Hớn Quản	20,44	20,44	20,44	20,44	20,44	19,28	15,81
PC Đồng Nai		472,61	472,61	472,61	472,61	472,61	442,59	363,46

Phụ lục 2: Kết quả huy động nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W-1:

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	29/11/25	30/11/25	01/12/25	02/12/25	03/12/25	04/12/25	05/12/25
1	TRẦN BIÊN	P-Phân bổ	0,99	1,36	1,48	1,48	1,48	1,48	1,48
		P-Thực hiện	0,11	0,09	0,06	0,03	0,06	0,02	0,07
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
2	DẦU GIÂY	P-Phân bổ	1,58	2,17	2,36	2,36	2,36	2,36	2,36
		P-Thực hiện	2,56	2,34	2,11	2,08	2,15	1,21	2,09
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
3	TRỊ AN	P-Phân bổ	11,71	16,10	17,56	17,56	17,56	17,56	17,56
		P-Thực hiện	22,01	22,29	21,24	15,02	13,13	11,98	21,23
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
4	LONG KHÁNH	P-Phân bổ	6,08	8,36	9,12	9,12	9,12	9,12	9,12
		P-Thực hiện	9,75	8,61	8,57	6,25	8,10	5,58	9,93
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
5	XUÂN LỘC	P-Phân bổ	33,16	45,59	49,74	49,74	49,74	49,74	49,74
		P-Thực hiện	76,91	70,80	67,55	44,69	63,20	64,69	72,65
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
6	ĐỊNH QUÁN	P-Phân bổ	21,15	29,08	31,72	31,72	31,72	31,72	31,72

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	29/11/25	30/11/25	01/12/25	02/12/25	03/12/25	04/12/25	05/12/25
		P-Thực hiện	45,12	42,54	40,26	31,85	34,88	35,44	35,37
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
7	LONG THÀNH	P-Phân bổ	24,35	33,48	36,52	36,52	36,52	36,52	36,52
		P-Thực hiện	38,94	38,55	33,46	32,41	32,88	18,00	35,73
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
8	NHƠN TRẠCH	P-Phân bổ	13,36	18,37	20,04	20,04	20,04	20,04	20,04
		P-Thực hiện	24,01	12,22	20,82	18,63	13,39	13,69	18,87
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
9	CẨM MỸ	P-Phân bổ	7,55	10,38	11,32	11,32	11,32	11,32	11,32
		P-Thực hiện	15,41	11,00	13,61	9,89	10,55	13,01	13,20
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
10	TRĂNG BOM	P-Phân bổ	15,59	21,44	23,39	23,39	23,39	23,39	23,39
		P-Thực hiện	19,15	18,70	19,32	14,86	14,19	8,39	17,33
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
11	LONG BÌNH	P-Phân bổ	21,35	29,36	32,03	32,03	32,03	32,03	32,03
		P-Thực hiện	32,08	33,95	39,17	33,03	31,31	22,22	35,06

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	29/11/25	30/11/25	01/12/25	02/12/25	03/12/25	04/12/25	05/12/25
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
12	Đồng Xoài	P-Phân bổ	16,32	22,44	24,48	24,48	24,48	24,48	24,48
		P-Thực hiện	37,15	34,98	35,53	24,42	16,91	16,67	37,09
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
13	Phước Long	P-Phân bổ	7,10	9,76	10,65	10,65	10,65	10,65	10,65
		P-Thực hiện	14,63	12,57	13,97	8,50	7,43	10,91	16,28
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
14	Bù Đăng	P-Phân bổ	10,79	14,84	16,19	16,19	16,19	16,19	16,19
		P-Thực hiện	26,64	23,43	22,15	17,41	15,73	19,45	26,17
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
15	Phú Riềng	P-Phân bổ	5,36	7,37	8,04	8,04	8,04	8,04	8,04
		P-Thực hiện	12,26	11,45	9,91	8,87	3,79	5,73	10,97
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
16	Chơn Thành	P-Phân bổ	11,69	16,07	17,53	17,53	17,53	17,53	17,53
		P-Thực hiện	24,79	17,24	22,45	15,14	11,53	7,49	22,35
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	29/11/25	30/11/25	01/12/25	02/12/25	03/12/25	04/12/25	05/12/25
17	Bình Long	P-Phân bổ	3,39	4,66	5,08	5,08	5,08	5,08	5,08
		P-Thực hiện	6,00	5,94	5,70	3,27	3,48	3,09	5,91
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
18	Lộc Ninh	P-Phân bổ	18,97	26,09	28,46	28,46	28,46	28,46	28,46
		P-Thực hiện	38,92	49,53	47,73	35,18	25,83	23,76	48,22
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
19	Bù Đốp	P-Phân bổ	14,45	19,86	21,67	21,67	21,67	21,67	21,67
		P-Thực hiện	29,01	34,82	21,45	30,62	12,68	18,31	34,33
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
20	Đông Phú	P-Phân bổ	23,11	31,78	34,67	34,67	34,67	34,67	34,67
		P-Thực hiện	55,80	52,58	51,66	32,35	22,95	25,85	51,19
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
21	Bù Gia Mập	P-Phân bổ	2,18	3,00	3,27	3,27	3,27	3,27	3,27
		P-Thực hiện	3,89	4,53	4,35	2,37	1,97	3,72	3,15
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT
22	Hớn Quản	P-Phân bổ	12,34	16,97	18,51	18,51	18,51	18,51	18,51

STT	ĐỘI QLĐ	Ngày	29/11/25	30/11/25	01/12/25	02/12/25	03/12/25	04/12/25	05/12/25
		P-Thực hiện	27,13	22,91	26,61	15,83	14,09	10,27	23,29
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
23	PC ĐỒNG NAI	P-Phân bổ	283,24	392,93	431,95	431,95	431,95	431,95	431,95
		P-Thực hiện	540,67	514,16	510,10	354,59	287,37	299,02	522,19
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT

Phụ lục 3: Kết quả thực hiện huy động nguồn thủy điện nhỏ tuần W-1:

STT	Thủy điện nhỏ	Ngày	29/11/25	30/11/25	01/12/25	02/12/25	03/12/25	04/12/25	05/12/25
1	Bù Cà Mau-P	P-Phân bổ	2,19	1,88	1,59	1,59	1,59	1,59	1,59
		P-Thực hiện	1,90	1,83	3,52	3,30	1,56	1,55	1,59
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
2	Đắk U-P	P-Phân bổ	1,32	1,13	1,27	1,27	1,27	1,27	1,27
		P-Thực hiện	1,13	0,99	0,90	0,84	1,00	0,89	0,73
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
3	Đắk Kar-P	P-Phân bổ	6,58	5,65	6,34	6,34	6,34	6,34	6,34
		P-Thực hiện	6,47	5,64	6,45	6,57	6,60	6,30	6,29
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
4	Phước Hòa-P	P-Phân bổ	6,85	5,89	6,61	6,61	6,61	6,61	6,61
		P-Thực hiện	6,64	5,68	12,56	10,58	6,60	6,55	6,56
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
5	Thống Nhất-P	P-Phân bổ	1,32	1,13	1,27	1,27	1,27	1,27	1,27
		P-Thực hiện	0,00	1,08	1,18	1,32	1,18	1,18	1,18
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
6	PC ĐỒNG NAI	P-Phân bổ	18,26	15,68	17,07	17,08	17,07	17,07	17,08
		P-Thực hiện	16,14	15,22	24,59	22,60	16,91	16,47	16,35
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	Đạt

